

Y, ngày 15 tháng 6 năm 2022

Số: 55/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Quách Thị Q, sinh năm 1998.

Địa chỉ: xóm A, xã B, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn D, sinh năm 1994.

Địa chỉ: xóm A, xã B, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Bùi Thị T, Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ Điều 212, Điều 213; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận thuận tình ly hôn giữa: Chị Quách Thị Q và anh Bùi Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Chị Quách Thị Q và anh Bùi Văn D thoả thuận thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Chị Quách Thị Q và anh Bùi Văn D có 02 con chung. Vợ chồng ly hôn chị Quách Thị Q và anh Bùi Văn D cùng thống nhất thỏa thuận: Giao hai con chung là Bùi Khánh L, sinh ngày 28/01/2016 và Bùi Duy T, sinh ngày 09/11/2017 cho chị Quách Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị Quách Thị Q chưa yêu cầu anh Bùi Văn D đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Bùi Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom gây ảnh hưởng đến việc chăm sóc, giáo dục con chung.

c. Về tài sản, công nợ chung: Không có.

d. Về án phí: Chị Quách Thị Q và anh Bùi Văn D là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh Hòa Bình và có đơn xin miễn nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Căn cứ Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Tòa án chấp nhận miễn nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho chị Q và anh D.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Trợ giúp viên pháp lý;
- Chi cục THADS huyện Yên Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Hảo

